

Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Bàn Văn K, sinh năm 1990 - Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã H, tỉnh Thái Nguyên

- Bị đơn: Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1991 - Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã H, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025.

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn anh Bàn Văn K và bị đơn chị Hoàng Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bàn Văn K và chị Hoàng Thị B nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Đương sự nhất trí thỏa thuận giao 02 con chung là cháu Bàn Anh T, sinh ngày 24/5/2010 và cháu Bàn Văn H, sinh ngày 19/10/2011 (Các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường) cho anh Bàn Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh K không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng.

Sau khi ly hôn chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Vì lợi ích của các con khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. *Về đồ dùng sinh hoạt chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.6. *Về án phí*: Anh Bàn Văn K và chị Hoàng Thị B là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Khu vực A;
- Phòng THADS Khu vực A;
- UBND xã L, tỉnh Thái Nguyên
- Nơi ĐKKH:
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hiến Công Hanh